| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN T**<br>**THÀNH PHỐ H**<br>_____ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**<br>_____ |
| Số: 398/2023/QĐST-HNGĐ | *T, ngày 02 tháng 8 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
## CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 267/2023/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 5 năm 2023, về việc "Ly hôn", giữa:

**- Nguyên đơn**: Chị Trần Tuyết M, sinh năm 1995

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã N, huyện T, thành phố H

Chỗ ở hiện tại: Thôn Tr, xã H, huyện M, thành phố H

**- Bị đơn**: Anh Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1991

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn T, xã N, huyện T, thành phố H

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm 1 Khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về "*mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*";

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2023.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1**. **Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa**: Chị Trần Tuyết M và anh Nguyễn Tuấn A.

**2**. **Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau**:

***- Về quan hệ hôn nhân***: Chị Trần Tuyết M và anh Nguyễn Tuấn A thỏa thuận thuận tình ly hôn.

***- Về con chung***: Chị Trần Tuyết M và anh Nguyễn Tuấn A có một con chung là cháu Nguyễn Minh P, sinh ngày 22/11/2022. Ghi nhận sự thỏa thuận của chị Trần Tuyết M và anh Nguyễn Tuấn A như sau: Giao cháu Nguyễn Minh P cho chị Trần Tuyết M trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Nguyễn Minh P đủ 18 tuổi hoặc khi có thay đổi khác. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung của anh Nguyễn Tuấn A cho đến khi có đề nghị, thay đổi khác.

Anh Nguyễn Tuấn A được quyền và có nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

***- Về tài sản chung, nhà đất chung***: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Về nợ chung:*** Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

***- Về án phí***: Chị Trần Tuyết M tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị M đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2020/0063596 ngày 25 tháng 5 năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T. Trả lại chị Trần Tuyết M 150.000 đồng.

**3**. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận***:
*- Các đương sự;*
*- VKSND huyện;*
*- UBND xã N, huyện T, H (Giấy chứng nhận kết hôn số 40, ngày 04/6/2020);*
*- Lưu hồ sơ.*

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Tiến Hải**